TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HNGĐ-ST
Ngày 19 – 4 – 2024
Về việc xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hà Trọng Tâm.
- Ông Võ Thanh Liêm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau và điểm cầu thành phần tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 89/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thuý K; sinh ngày 30/12/1990 (có mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp N, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ tạm trú: khu phố B, đường X, thành phố B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Anh Hồ Quốc S; sinh ngày 01/01/1987 (vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Thuý K trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hồ Quốc S chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau vào ngày 19/3/2012 theo giấy chứng nhận kết hôn số 40/2012. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không cùng quan điểm, anh S có tính gia trưởng, bất hòa trong cuộc sống và đã ly thân từ năm 2020. Nay chị xét thấy cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn tình cảm nên chị yêu cầu ly hôn anh S.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Nguyễn Quốc B, sinh ngày 06/05/2013 và Hồ Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 04/05/2020, hiện cháu B đang

sống với anh S, cháu Như Y đang sống với chị. Khi ly hôn, chị đồng ý giao cháu B cho anh S tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và chị đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu B mỗi tháng 1.000.000đ.

Tại phiên tòa, chị có thay đổi ý kiến về cấp dưỡng nuôi con, chị xác định hàng tháng chị có nghĩa vụ và trách nhiệm đối với cháu B, chị không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn.

Tài sản chung: Chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị khai không nợ ai và không ai nợ lại anh, chị.

- Đối với anh Hồ Quốc S, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần đến phiên tòa để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử vụ án nhưng anh S vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Hồ Quốc S đã được tống đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng anh vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thuý K và anh Hồ Quốc S chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau vào ngày 19/3/2012 theo giấy chứng nhận kết hôn số 40/2012 nên hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận bảo vệ. Trong quá trình chung sống theo chị K trình bày thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không cùng quan điểm, bất hòa trong cuộc sống và đã ly thân từ năm 2020. Nay chị xét thấy cuộc sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn tình cảm nên chị yêu cầu ly hôn anh S. Đối với anh S không đến Tòa án tham gia phiên tòa, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc chị K xin ly hôn. Xét thấy: Đời sống hôn nhân của anh, chị đã không còn, mâu thuẫn là có xảy ra, anh S không có biện pháp hàn gắng vợ chồng, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị K, cho chị được ly hôn anh S.

[3] Về con chung: Chị K xác định có 02 con chung tên Hồ Nguyễn Quốc B, sinh ngày 06/05/2013 và Hồ Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 04/05/2020. Khi ly hôn, chị đồng ý giao cháu B cho anh S tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Như Y. Anh S không đến Tòa án cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Xét thấy, hiện cháu B đang sống với anh S, cháu Như Y đang sống với chị K, nguyện vọng cháu B muốn sống với cha nếu cha mẹ ly hôn và tránh xáo trộn cuộc sống sinh hoạt nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu B cho anh S, giao cháu Như Y cho chị K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị K, anh S không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết, chị K đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu B mỗi tháng 1.000.000đ. Tại phiên tòa chị có thay đổi ý kiến, về

con chung anh chị mỗi người nuôi một cháu, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, chị K không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con và anh S không gửi văn bản trình bày về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị K xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét;

[6] Về nợ chung: Chị K khai vợ, chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ, chồng nên không đặt ra giải quyết.

[7] Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thuý K về việc xin ly hôn anh Hồ Quốc S.

- Về con chung:

+ Giao cháu Hồ Nguyễn Quốc B, sinh ngày 06/05/2013 cho anh Hồ Quốc S tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Giao cháu Hồ Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 04/05/2020 cho chị Nguyễn Thị Thuý K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Các đương sự không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Thuý K, anh Hồ Quốc S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị K khai không có.

- Về nợ chung: Chị K khai không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, chị Nguyễn Thị Thuý K phải chịu 300.000đ. Ngày 21 tháng 02 năm 2024, chị K đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai số 0008096 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau nên được đối trừ chuyển thu sung công quỹ nhà nước.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Thị Thu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Tân, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.